



## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG

## **1. Báo cáo khái quát kết quả hoạt động, tình hình tài chính trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước nhiều biến động**

Năm 2009, năm cuối của thập kỷ đầu tiên – một thập kỷ đầy biến động trong thế kỷ 21, đã khép lại với nhiều sự kiện, biến động đáng ghi nhớ của nền kinh tế thế giới nói chung. Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu vẫn tiếp diễn và ảnh hưởng của nó là sự suy giảm toàn cầu diễn ra nghiêm trọng nhất kể từ lần trước trong thập niên 1930. Cuộc khủng hoảng tài chính đã tác động đến tất cả các nền kinh tế từ nền kinh tế lớn nhất là Mỹ, châu Âu đến nền kinh tế đang vươn lên mạnh mẽ Trung Quốc hay ngay cả nền kinh tế Châu Phi cũng bị ảnh hưởng không ít thì nhiều. Chương trình cứu trợ hàng trăm tỷ USD được các Chính phủ từ Mỹ, Châu Âu và cả Trung Quốc tung ra như một giải pháp cứu trợ nền kinh tế nhưng kết quả đạt được cũng không mấy khả quan. Tuy nhiên theo dự báo của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (IMF), tốc độ phát triển kinh tế thế giới năm 2010 là 3,1% và quá trình phục hồi kinh tế sẽ diễn ra trong năm 2010, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển ở Châu Á. Cuộc khủng hoảng này đòi hỏi các định chế như Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB) ở vai trò điều tiết kinh tế toàn cầu cần phải linh hoạt hơn hay nếu cần là sự thay đổi mang tính cách mạng vì sự phát triển chung của kinh tế toàn cầu.

Là nền kinh tế đang từng bước hội nhập với nền kinh tế thế giới, Việt Nam trong năm qua không thể không bị ảnh hưởng bởi cuộc

khủng hoảng kinh tế toàn cầu này. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam năm 2009 không rơi vào suy thoái, thực hiện được mục tiêu ngăn chặn suy giảm kinh tế, tốc độ tăng trưởng GDP 5,32%, kiểm soát được lạm phát ở mức 6,88%, duy trì được tốc độ tăng trưởng hợp lý và bền vững. Cùng với vai trò tham gia điều tiết nền kinh tế, hoạt động của hệ thống ngân hàng năm 2009 đã đạt được những thành quả nhất định với chính sách tiền tệ tương đối ổn định; thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong gói triển khai kích cầu là chính sách hỗ trợ lãi suất, chính sách chưa từng có trong tiền lệ; đón nhận hoạt động của những ngân hàng 100% vốn nước ngoài đầu tiên... Cùng với xu hướng chung của nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2010, năm cuối cùng thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 – 2010, mục tiêu tổng quát trong năm nay là tập trung mọi nỗ lực để phục hồi tăng trưởng kinh tế, bảo đảm tốc độ tăng trưởng năm 2010 cao hơn năm 2009, tạo tiền đề tăng trưởng nhanh và bền vững trong các năm tiếp theo. Thực hiện định hướng này, hoạt động ngân hàng trong năm 2010 sẽ gặp không ít thách thức, khó khăn và vai trò quản lý của Ngân hàng Nhà nước cần được phát huy mạnh mẽ góp phần vào sự phát triển ổn định của hệ thống ngân hàng Việt Nam nói chung.

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn cũng chịu những ảnh hưởng nhất định. Năm 2009, là năm có rất nhiều thách thức với bản thân SCB, nhưng nhờ sự đồng tâm hiệp lực cùng sự nỗ lực trong công tác quản trị, điều hành của các cấp lãnh đạo và toàn thể CBNV, SCB đã đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, tạo cơ sở, tiền đề cho các năm phát triển tiếp theo.

Nét nổi bật trong kết quả hoạt động kinh doanh của SCB năm 2009 là sự tăng trưởng vượt bậc về tổng tài sản, huy động, cho vay, gia tăng đầu tư cho cơ sở vật chất, nâng cao vị thế SCB trên thị trường: tổng tài sản đạt 54.492 tỷ đồng, hoàn thành 131% kế hoạch đề ra; huy động đạt 48.902 tỷ đồng, hoàn thành 132% kế hoạch; tổng dư nợ cho vay đạt 31.311 tỷ đồng, hoàn thành 114% kế hoạch đề ra, tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ là 1,28%.

Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận không đạt so với kế hoạch đề ra: lợi nhuận năm 2009 chỉ đạt 423 tỷ đồng, hoàn thành 47% kế hoạch đề ra và thấp hơn lợi nhuận năm 2008.

*Đơn vị tính: triệu đồng*

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2009	KẾ HOẠCH NĂM 2009	% HOÀN THÀNH KH
Tổng Tài sản	54.492.473	41.500.000	131,31%
Tổng nguồn vốn huy động	48.901.871	37.000.000	132,17%
Tổng dư nợ cho vay	31.310.989	27.500.000	113,86%
Lợi nhuận trước thuế	423.282	900.000	47,03%
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	1,28%	≤1,5%	
ROE (tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH)	10,5%	19,21%	
ROA (tỷ suất lợi nhuận/tổng tài sản)	0,95%	2,25%	
Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	11,54%	≥9%	

#### Về tỷ suất sinh lời

- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE): 10,5%
- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA): 0,95%

Lợi nhuận không đạt như mục tiêu đề ra đã kéo theo sự sụt giảm về các chỉ số liên quan đến suất sinh lời của SCB trong năm 2009.

#### Về các hệ số an toàn trong hoạt động

Tính đến 31/12/2009, tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) là 11,54% đáp ứng các quy định về an toàn trong hoạt động của NHNN và yêu cầu của Hội đồng quản trị. Tỷ lệ khả năng chi trả tại thời điểm 31/12/2009 của VND, USD, XAU đều đảm bảo các quy định của NHNN, cụ thể như sau:

Tỷ lệ khả năng chi trả	Bảng VND	Bảng USD	Bảng XAU	Quy định của NHNN
Ngày hôm nay	7,92	12,71	3.508,77	Không quy định
Ngày hôm sau	4,07	24,19	219	Không quy định
Từ 2 đến 7 ngày tiếp theo	1,09	2,13	12,53	1,00
Từ 8 ngày đến 1 tháng tiếp theo	0,34	0,69	2,84	0,25
Từ trên 1 tháng đến 3 tháng	0,57	0,64	1,14	Không quy định
Từ trên 3 tháng đến 6 tháng	0,71	0,59	1,05	Không quy định

#### Về thay đổi vốn điều lệ:

*DVT: đồng*

Vốn điều lệ đầu kỳ	Vốn điều lệ tăng trong kỳ		Vốn điều lệ cuối kỳ
(01/01/2009)	Tăng ngày 13/02/2009	Tăng ngày 14/07/2009	(31/12/2009)
2.180.683.060.000	1.118.333.000.000	336.412.900.000	3.635.428.960.000

#### Về số cổ phiếu đang lưu hành:

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng / cổ phiếu.
- Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu thường): 363.542.896 cổ phiếu.
- Cổ phiếu loại khác: Không có.

Về số trái phiếu đang lưu hành (đến ngày 31/12/2009): Không có

#### Những thay đổi về số lượng cổ phiếu quỹ:

Cổ phiếu quỹ đầu kỳ	Cổ phiếu quỹ tăng trong kỳ	Cổ phiếu quỹ cuối kỳ
(01/01/2009)	(25/02/2009)	(31/12/2009)
2.800.000	1.585.457	4.385.457

Về tỷ lệ chia cổ tức năm 2009: 6% và được chia hết bằng cổ phiếu.